

QUYẾT ĐỊNH

**Thu bổ sung tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đá xây dựng
tại ấp 1, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 43/2023/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của UBND tỉnh quy định Bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 2145/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh thời điểm có hiệu lực của Quyết định số 43/2023/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-UBND ngày 31/01/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá xây dựng trong Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đá xây dựng tại xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản số 03/GP-UBND ngày 21/01/2019 của UBND tỉnh cấp cho Công ty Cổ phần Vật liệu và Xây dựng Bình Dương - Chi nhánh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đá xây dựng tại ấp 1, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Thông báo kết quả kiểm toán tại UBND tỉnh Bình Phước số 748/TB-KTNN ngày 23/8/2022 của Kiểm toán nhà nước;

Căn cứ Thông báo số 374/TB-UBND ngày 07/12/2023 và Thông báo số 56/TB-UBND ngày 29/02/2024 của UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Báo cáo số 13/BC-STNMT ngày 22/01/2024 và Tờ trình số 57/TTr-STNMT ngày 06/3/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu bổ sung tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đá xây dựng tại ấp

1, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, cụ thể như sau:

1. Tổ chức nộp tiền: Công ty Cổ phần Vật liệu và Xây dựng Bình Dương - Chi nhánh Bình Phước.

2. Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp bổ sung: 17.844.459.952 đồng (Bằng chữ: Mười bảy tỷ, tám trăm bốn mươi bốn triệu, bốn trăm năm mươi chín ngàn, chín trăm năm mươi hai đồng).

3. Tổng số lần nộp bổ sung: Mười ba (13) lần.

4. Thời gian nộp: Từ năm 2019 đến năm 2031.

- Số tiền phải nộp năm 2024 (thực hiện nộp cho các năm 2019, 2020, 2021, 2022, 2023 và năm 2024): 8.235.904.596 đồng (Bằng chữ: Tám tỷ, hai trăm ba mươi lăm triệu, chín trăm lẻ bốn ngàn, năm trăm chín mươi sáu đồng).

- Số tiền nộp bổ sung hằng năm (từ năm 2025 đến năm 2030) là: 1.372.650.766 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, ba trăm bảy mươi hai triệu, sáu trăm năm mươi ngàn, bảy trăm sáu mươi sáu đồng).

- Số tiền phải nộp năm 2031 là: 1.372.650.760 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, ba trăm bảy mươi hai triệu, sáu trăm năm mươi ngàn, bảy trăm sáu mươi đồng).

- Số tiền nộp hàng năm từ năm 2025 đến năm 2031 phải nhân với tỷ số chênh lệch giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (nếu có).

5. Diện tích huyện Đồng Phú chiếm 100%.

Điều 2. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác của các thông tin, số liệu về thu bổ sung tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (nêu trên).

Điều 3. Công ty Cổ phần Vật liệu và Xây dựng Bình Dương - Chi nhánh Bình Phước có trách nhiệm nộp tiền theo đúng quy định tại Điều 1 Quyết định này và theo Thông báo của Cục Thuế tỉnh Bình Phước.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và là nội dung không tách rời của Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đá xây dựng tại ấp 1, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Điều 5. Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Khoáng sản Việt Nam;
- Cục Thuế tỉnh;
- Công ty Cổ phần Vật liệu và Xây dựng Bình Dương - Chi nhánh Bình Phước;
- Lãnh đạo VP, Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT_(BH-20-QĐ-11/3).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Anh Minh